

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH GIA LAI

Căn cứ Điều 212; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 53, 55, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 115/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện P, Gia Lai.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ 10, ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H đều thừa nhận hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông T và bà H thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H thoả thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, thoả thuận với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và việc cấp dưỡng nuôi con;

[3] Sự thoả thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của bà Lê Thị H và con chung là Hoàng Lê Thùy A, sinh ngày 08/01/2022;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H có một con chung là Hoàng Lê Thùy A, sinh ngày 08/01/2022. Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H thỏa thuận giao con chung là Hoàng Lê Thùy A, sinh ngày 08/01/2022 cho bà Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các con chung T niên hoặc đã T niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị H thỏa thuận, ông Hoàng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0007284 ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Ông Hoàng Văn T đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng